

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÀM TÂN  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2021/HS-ST  
Ngày: 31-12-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN, TỈNH BÌNH THUẬN**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Phương;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Tơ và bà Trần Thị Ngọ;

*Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân;

*Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa:*  
Ông Lê Phi Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 65/2021/TLST-HS ngày 18/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2021/QĐST-HS ngày 10/12/2021, đối với các bị cáo:

**1. NGUYỄN HỮU T**, (*Tên gọi khác: Tuấn Nhóc*), sinh năm: 1997 tại Quảng N;

Nơi cư trú: Thôn 1, xã Tân P, huyện H, tỉnh B;

Nghề nghiệp: Mua bán phế liệu; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Hữu D và bà Thái Thị P;

Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con út;

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 09/9/2020, có hành vi đánh Lê Trọng T gây thương tích 2%, bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện H khởi tố vụ án, khởi tố bị can. Sau đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện H ra Quyết định đình chỉ số 01 ngày 11/10/2021 (do bị hại rút yêu cầu khởi tố).

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 31/5/2021 tại Nhà Tạm giữ Công an huyện H, có mặt tại phiên tòa.

**2. NGUYỄN QUỐC V**, (*Tên gọi khác: Đồi*), sinh năm: 1999 tại tỉnh B;

Nơi cư trú: Khu phố 3, thị trấn Tân M, huyện H, tỉnh B;

Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Văn L và bà Võ Thị T;

Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ hai;

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 31/5/2021 tại Nhà Tạm giữ Công an huyện H, *Có mặt tại phiên tòa.*

**3. HỒ SỸ B**, (*Tên gọi khác: Không*), sinh năm: 1994 tại tỉnh N;

Nơi cư trú: Khu phố 3, thị trấn Tân M, huyện H, tỉnh B;

Nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Hồ Kh và bà Hoàng Thị N;

Gia đình có 09 anh em, bị cáo là con thứ hai;

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang tại ngoại, *có mặt tại phiên tòa.*

**4. VŨ THÁI B**, (*Tên gọi khác: Không*), sinh năm: 1998 tại tỉnh B

Nơi cư trú: Khu phố 3, thị trấn Tân M, huyện H, tỉnh B;

Nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Vũ Văn L và bà Nguyễn Thị H;

Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ ba;

Vợ: Phạm Thị Diễm S; Con: Có 01 con sinh năm 2021;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang tại ngoại, *có mặt tại phiên tòa.*

**5. ĐẶNG VĂN N**, (*Tên gọi khác: Không*), sinh năm: 2001 tại tỉnh B;

Nơi cư trú: Thôn 1, xã Tân P, huyện H, tỉnh B;

Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Đặng Văn B và bà Trần Thị A;

Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con út;

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang tại ngoại, *có mặt tại phiên tòa.*

**6. NGUYỄN MINH H,** (*Tên gọi khác: Không*), sinh năm: 2000 tại tỉnh B;

Nơi cư trú: Thôn 5, xã Tân Đ, huyện H, tỉnh B;

Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị P;

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con út;

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang tại ngoại, *có mặt tại phiên tòa.*

- *Bị hại:* Anh Lê Văn H, sinh năm: 1983

Địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn Tân M, huyện H, tỉnh B.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Do mâu thuẫn về việc nợ tiền, khoảng 13 giờ 00 ngày 07/02/2021, anh Lê Văn H thấy Nguyễn Hữu T chạy xe mô tô ngang nhà, nên H chặn T lại nói chuyện, thì hai bên xảy ra cãi vã, rồi T bỏ đi. Một lúc sau, T quay lại nhà anh H cùng với Nguyễn Quốc V, thì xảy ra đánh nhau giữa H và T, V, H bị thương tích ở mặt sau cẳng tay trái và một vết thương ở vùng cằm, được đưa đến Phòng khám đa khoa khu vực Tân M băng bó vết thương.

Chiều cùng ngày, T đến nhà Huỳnh Trung N tại khu phố 2, thị trấn Tân M nhậu cùng với Nguyễn Quốc V, Vũ Thái B, Hồ Sỹ B, Nguyễn Minh H. Trong lúc nhậu, T kể lại sự việc lúc trưa đánh nhau với H và bị rơi mất sợi dây chuyền. V nghe vậy liền kêu T cùng đi với V đến nhà H nói chuyện. H điều khiển xe mô tô chở T và V về nhà T. T lấy 02 cây rựa, T cầm 01 cây, V cầm 01 cây rồi lên xe H điều khiển chở đi.

Đến nơi khoảng 19 giờ 40 phút, tại nhà anh H đang tổ chức tiệc tất niên cuối năm, N đã đi đến nhà H trước và đang ngồi nhậu trong nhà H. Khi đến trước nhà H, thì H đứng ở ngoài còn T, V cầm rựa đi vào nhà.

Lúc này, B chở B cũng vừa tới nơi, tất cả cùng bước vào nhà anh H, T và V cầm rựa chém trúng vào cửa phía trong (cửa ngăn phòng khách và phía trước) nhà anh H.

B cầm ghế ném về phía H đang đứng trong phòng khách. Cùng lúc này, Đặng Văn N đang chơi ở quán internet gần đó thấy T, V, B là người quen nên cũng cầm 02 cục gạch ném về phía anh H, rồi dùng ghế ném H. T đi vào trong phòng khách cùng với B, N, T dùng rựa chém trúng vào người anh H thì H giật được rựa đuổi T, B, N ra khỏi cửa phòng khách liền bị T, V, B, B, N và N vây đánh.

Anh H cầm rửa lui vào phòng khách trong nhà, N khiêng một tấm kính mặt bàn đi về phía H thì bị H dùng rửa chém làm bể tấm kính, N lao vào ôm H đẩy ra phía nhà bếp vật ngã H. N nằm đè lên người H thì V, T, B xông vào tiếp tục đánh đến khi thấy H không phản kháng nữa thì dừng lại.

Anh Lê Văn H được đưa đến Bệnh viện đa khoa khu vực G cấp cứu và điều trị đến ngày 14/02/2021 thì xuất viện.

*Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 112 ngày 17/3/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh B kết luận về thương tích của Lê Văn H như sau:*

- Vết thương phần mềm vùng cằm trái đã được điều trị hiện để sẹo lành, KT: 01 x 0,3 cm. Tỷ lệ 1%;

- Vết thương phần mềm vùng trán đỉnh phải đã được điều trị để sẹo lành, KT: 1,5 x 0,1 cm. Tỷ lệ 3%;

- Vết thương phần mềm vùng trán phải đã được điều trị hiện để lại sẹo lồi xấu, KT: 8,5 x 0,4 cm. Tỷ lệ 9%;

- Vết thương phần mềm môi trên bên trái đã được điều trị hiện để lại sẹo lành, KT: 1,5 x 0,1 cm. Tỷ lệ 3%;

- Vùng cổ trái có 03 vết thương phần mềm đã được điều trị hiện để sẹo lành:

  - + Vết 1, KT: 2,5 x 0,3 cm. Tỷ lệ 2%;

  - + Vết 2, KT: 10 x 0,3cm. Tỷ lệ 4%;

  - + Vết 3, KT: 02 x 0,3 cm. Tỷ lệ 2%.

- Vết thương - chấn thương 1/3 giữa mặt sau cẳng tay trái, gãy phức tạp 1/3 giữa xương trụ trái đã được phẫu thuật điều trị hiện cal xương chưa ổn định, để lại sẹo vết thương trùng với sẹo vết mổ, KT: 9,5 x 0,2 cm. Tỷ lệ 10% + 2%;

- Vết thương phần mềm 1/3 giữa mặt sau cẳng tay trái đã được điều trị hiện để sẹo lành, KT: 01 x 0,2cm. Tỷ lệ 1%;

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 32%.

- Vết thương vùng cằm trái do vật tày có cạnh gây ra; các vết thương vùng trán đỉnh phải, trán phải, môi trên trái, vùng cổ trái, cẳng tay trái do vật sắc gây ra.

*Bình Thuận xác định:*

- Thương tích của Lê Văn H bị vào buổi trưa ngày 07/02/2021 là 2% (gồm vết thương phần mềm vùng cằm trái đã được điều trị hiện để sẹo lành, KT: 01 x 0,3 cm, tỷ lệ 1% và vết thương phần mềm 1/3 giữa mặt sau cẳng tay trái đã được điều trị hiện để sẹo lành, KT: 01 x 0,2cm, tỷ lệ 1%);

- Thương tích của Lê Văn H bị vào buổi tối ngày 07/02/2021 là 30% (là các vết thương còn lại).

Đối với 02 thương tích của anh Lê Văn H bị vào buổi trưa ngày 07/02/2021 thì anh H không yêu cầu xử lý đối với T và V.

Về phần dân sự: anh Lê Văn H yêu cầu bồi thường số tiền 200.000.000 đồng bao gồm chi phí điều trị thương tích, thu nhập bị mất. Hiện các bị cáo đã bồi thường 40.000.000 đồng.

Với nội dung như trên, tại Cáo trạng số 70/CT-VKS ngày 16/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố: Các bị cáo Nguyễn Hữu T, Nguyễn Quốc V, Vũ Thái B, Hồ Sỹ B, Đặng Văn N, Nguyễn Minh H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã phân tích hành vi phạm tội của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên các bị cáo Nguyễn Hữu T, Nguyễn Quốc V, Vũ Thái B, Hồ Sỹ B, Đặng Văn N, Nguyễn Minh H cùng phạm tội “Cố ý gây thương tích” như nội dung Cáo trạng. Đồng thời xem xét các tình tiết giảm nhẹ khi quyết định mức hình phạt đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T mức án tù 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù;
- Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc V mức án tù 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù;
- Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Thái B mức án tù 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù;
- Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Sỹ B mức án tù 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù;
- Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Văn N mức án tù 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù;
- Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H mức án tù 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa Nguyễn Hữu T, Nguyễn Quốc V bồi thường cho anh Lê Văn H số tiền 50.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 mẫu kính dày 0,8cm; 01 cây rựa có cán bằng tre, đầu rựa bằng sắt, toàn bộ cây rựa dài 1m; 01 đầu rựa bằng sắt dài 40cm, bản rựa rộng 6cm; 01 cán rựa bằng sắt dài 22cm, đường kính 3cm; 01 viên gạch ống 04 lỗ có KT (18x7x7)cm; 01 phần của viên gạch có KT (18x4x5)cm; 01 con dao có lưỡi và cán màu hồng, lưỡi dao có KT (20x4)cm, cán dao bằng nhựa có chiều dài 12cm; 01 con dao có lưỡi và cán màu xám, lưỡi dao có KT (20x3)cm, cán dao bằng nhựa có chiều dài 12cm; 01 con dao thái lan có cán bằng nhựa màu vàng dài 20cm.

Ý kiến của các bị cáo: Các bị cáo đồng ý với nội dung và tội danh mà Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân đã truy tố, đồng thời xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai và các tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, đã có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 07/02/2021, Nguyễn Hữu T, Nguyễn Quốc V cùng Đặng Văn N, Vũ Thái B, Hồ Sỹ B, Huỳnh Trung N đã cùng nhau dùng rựa, ghế inox là những hung khí nguy hiểm đánh anh Lê Văn H gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 30%. Riêng Nguyễn Minh H là người biết sự việc đánh nhau, nhưng vẫn dùng xe máy chở các bị cáo T, V đến nhà anh H.

Vì vậy, Cáo trạng truy tố Nguyễn Hữu T, Nguyễn Quốc V, Đặng Văn N, Vũ Thái B, Hồ Sỹ B và Nguyễn Minh H phạm tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Xét tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Các bị cáo Nguyễn Hữu T, Nguyễn Quốc V, Đặng Văn N, Vũ Thái B, Hồ Sỹ B và Nguyễn Minh H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được rựa là một loại hung khí nguy hiểm nêu tác động vào cơ thể người khác sẽ làm tổn hại đến sức khỏe, nguy hiểm đến tính mạng. Mặc dù nhận thức được điều này, nhưng bị cáo T, V vẫn bất chấp để mặc hậu quả xảy ra.

Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, Nguyễn Hữu T, Nguyễn Quốc V, Đặng Văn N, Vũ Thái B, Hồ Sỹ B và Nguyễn Minh H không có sự bàn bạc từ trước nhưng đã cùng nhau thực hiện tội phạm. Trong đó, Nguyễn Hữu T, Nguyễn Quốc V là người chủ mưu và là người thực hành tích cực dùng hung khí chém gây thương tích chính cho anh Lê Văn H. Đối với Đặng Văn N, Vũ Thái B, Hồ Sỹ B dùng tay, ném ghế là người thực hành với vai trò thứ yếu đánh anh Lê Văn H. Tuy Nguyễn Minh H không trực tiếp đánh gây thương tích cho anh Hà nhưng khi thấy bị cáo T và V cầm rựa và nhờ H điều khiển xe mô tô chở đi, biết là đi đánh nhau với anh H nhưng H vẫn đồng ý chở T và V đến nhà đánh anh H gây thương tích nên Nguyễn Minh H là đồng phạm với vai trò giúp sức.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn gây mất an ninh trật tự địa phương. Bị cáo Nguyễn Hữu T có nhân thân xấu, cùng với Nguyễn Quốc V là người khởi xướng

chủ yếu gây thương tích cho bị hại, nên phải nghiêm khắc xử phạt hai bị cáo để răn đe giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

Đối với Huỳnh Trung N có tiền sử bệnh lý về thần kinh, nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện H đã tách hành vi của Huỳnh Trung N để tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau là đúng quy định.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, các bị cáo và gia đình cùng bồi thường cho anh Lê Văn H số tiền 40.000.000 đồng.

Trước khi xét xử, anh Lê Văn H yêu cầu các bị cáo phải bồi thường tổng cộng 150.000.000 đồng. Đặng Văn N, Vũ Thái B, Hồ Sỹ B và Nguyễn Minh H bồi thường thêm số tiền 60.000.000 đồng (mỗi bị cáo 15.000.000 đồng). Anh Lê Văn H không yêu cầu Đặng Văn N, Vũ Thái B, Hồ Sỹ B và Nguyễn Minh H bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Đặng Văn N, Vũ Thái B, Hồ Sỹ B và Nguyễn Minh H được hưởng án treo, vì các bị cáo đang là lao động chính trong gia đình.

Tại phiên tòa, bị hại yêu cầu các bị cáo Nguyễn Hữu T và Nguyễn Quốc V phải liên đới bồi thường số tiền 50.000.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Hữu T và Nguyễn Quốc V đồng ý nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Vũ Thái B, Hồ Sỹ B và Nguyễn Minh H có nộp cho Tòa án Giấy xác nhận của chính quyền địa phương không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Đặng Văn N, Vũ Thái B, Hồ Sỹ B và Nguyễn Minh H được hưởng án treo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi các bị cáo cũng như cân nhắc đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử nhận thấy: Các bị cáo Đặng Văn N, Vũ Thái B, Hồ Sỹ B và Nguyễn Minh H có địa chỉ nơi cư trú ổn định, rõ ràng; Có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo được xem xét cho tại ngoại trong quá trình điều tra vụ án và trong thời gian được tại ngoại các bị cáo không có vi phạm gì. Do vậy, Hội đồng xét xử nghĩ nên khoan hồng về phần hình phạt đối với các bị cáo Đặng Văn N, Vũ Thái B, Hồ Sỹ B và Nguyễn Minh H, không cần phải cách ly các bị cáo này ra khỏi xã hội một thời gian, mà chỉ cần giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo thường trú giám sát và giáo dục cũng đủ để các bị cáo có thời gian tu dưỡng rèn luyện bản thân, cải tạo ổn định cuộc sống cũng như để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[6] Về xử lý vật chứng: Vật chứng trong vụ án gồm: 01 mẫu kính dày 0,8cm; 01 cây rựa có cán bằng tre, đầu rựa bằng sắt, toàn bộ cây rựa dài 1m; 01 đầu rựa bằng sắt dài 40cm, bản rựa rộng 6cm; 01 cán rựa bằng sắt dài 22cm,

đường kính 3cm; 01 viên gạch ống 04 lỗ có KT (18x7x7)cm; 01 phần của viên gạch có KT (18x4x5)cm; 01 con dao có lưỡi và cán màu hồng, lưỡi dao có KT (20x4)cm, cán dao bằng nhựa có chiều dài 12cm; 01 con dao có lưỡi và cán màu xám, lưỡi dao có KT (20x3)cm, cán dao bằng nhựa có chiều dài 12cm; 01 con dao thái lan có cán bằng nhựa màu vàng dài 20cm, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Hữu T, Nguyễn Quốc V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về số tiền bồi thường thiệt hại.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Tuyên bố:** Các bị cáo Nguyễn Hữu T, Nguyễn Quốc V, Đặng Văn N, Vũ Thái B, Hồ Sỹ B và Nguyễn Minh H đều phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- *Áp dụng:* Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Hữu T 03 (ba) năm** tù, thời hạn tù được tính từ ngày 31/5/2021.

- *Áp dụng:* Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Quốc V 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng** tù, thời hạn tù được tính từ ngày 31/5/2021.

- *Áp dụng:* Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Hồ Sỹ B 02 (hai) năm tù**, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **04 (bốn) năm** kể từ ngày tuyên án (31/12/2021).

Giao bị cáo Hồ Sỹ B cho Ủy ban nhân dân thị trấn Tân M giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- *Áp dụng:* Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Vũ Thái B 02 (hai) năm** tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **04 (bốn) năm** kể từ ngày tuyên án (31/12/2021).

Giao bị cáo Vũ Thái B cho Ủy ban nhân dân thị trấn Tân M giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- *Áp dụng:* Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Đặng Văn N 02 (hai) năm** tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **04 (bốn) năm** kể từ ngày tuyên án (31/12/2021).

Giao bị cáo Đặng Văn N cho Ủy ban nhân dân xã Tân P giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- *Áp dụng:* Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Minh H 02 (hai) năm** tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **04 (bốn) năm** kể từ ngày tuyên án (31/12/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Minh H cho Ủy ban nhân dân xã Tân Đ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người bị phạt tù được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

## **2. Trách nhiệm dân sự:**

*Áp dụng:* Điều 48 Bộ luật Hình sự; Các Điều 288, 357, 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận sự thỏa thuận của các bị cáo Nguyễn Hữu T, Nguyễn Quốc V liên đới bồi thường cho anh Lê Văn H số tiền 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng, chia phần: Bị cáo Nguyễn Hữu T số tiền 25.000.000 (Hai mươi lăm triệu) đồng và bị cáo Nguyễn Quốc V số tiền 25.000.000 (Hai mươi lăm triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

## **3. Xử lý vật chứng:**

*Áp dụng:* Khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 mẫu kính dày 0,8cm; 01 cây rựa có cán bằng tre, đầu rựa bằng sắt, toàn bộ cây rựa dài 1m; 01 đầu rựa bằng sắt dài 40cm, bản rựa rộng 6cm; 01 cán rựa bằng sắt dài 22cm, đường kính 3cm; 01 viên gạch ống 04 lỗ có KT (18x7x7)cm; 01 phần của viên gạch có KT (18x4x5)cm; 01 con dao có lưỡi và cán màu hồng, lưỡi dao có KT (20x4)cm, cán dao bằng nhựa có chiều dài 12cm; 01 con dao có lưỡi và cán màu xám, lưỡi dao có KT (20x3)cm, cán dao bằng nhựa có chiều dài 12cm; 01 con dao thái lan có cán bằng nhựa màu vàng dài 20cm. (*Hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện H quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/12/2021*)

## **4. Về án phí:**

Căn cứ: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

- Các bị cáo Nguyễn Hữu T, Nguyễn Quốc V, Đặng Văn N, Vũ Thái B, Hồ Sỹ B và Nguyễn Minh H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Hữu T, Nguyễn Quốc V cùng liên đới chịu 2.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, chia phần Nguyễn Hữu T số tiền 1.250.000 đồng, Nguyễn Quốc V số tiền 1.250.000 đồng.

**5. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

**\* Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh B;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Cơ quan THAHS tỉnh B;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND thị trấn Tân M, HT, BT;
- UBND xã Tân Đ, HT, BT;
- UBND xã Tân P, HT, BT;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thanh Phương**